



BÔNG HỒNG NÀO CHO CHA

Mùa Đông năm ấy, khí trời lạnh lẽo mẹ tôi bất hạnh qua đời. Nhà nghèo, cha tôi phải đi vay tiền một ông điền chủ trong làng để chôn cất mẹ tôi. Đám ma chay hôm ấy, ngoài sư cụ ở chùa Tây Thiên ra không còn ai là khách cả. Cha tôi dắt tôi theo sau bốn người đạo tỳ khiêng quan tài mẹ tôi bước đều theo tiếng niệm Phật của Thầy. Lúc ấy, tôi chỉ biết kêu khóc như gà con lạc mẹ và tiếng khóc của tôi đã làm tăng thêm vẻ buồn thảm của nghĩa địa về chiều!

Sau khi gởi bài vị mẹ tôi ở chùa xong, cha tôi công tôi trở lại nhà. Căn nhà rách nát xiêu vẹo bao trùm một màu tang tóc bi thương! Ngọn đèn dầu leo lét được thắp lên trên bàn thờ mẹ tôi ở giữa nhà, tạo nên không khí yên lặng lạ thường. Tiếng chắc lưỡi của con thằn lằn ở mái tranh hòa lẫn với tiếng thở dài của cha tôi thật là não ruột! Con chó mực lúc này cũng buồn bã nằm khoanh trong bếp không thiết uống ăn. Ngoài trời bây giờ tối đen như mực, khiến tôi không thể nào thấy rõ được. Thình thoảng vài cơn gió lạnh thổi qua khe cửa, làm ngọn đèn dầu trên bàn thờ bập bùng như linh hồn mẹ tôi hiện về thăm lại căn nhà và chồng con lần cuối. Tiếng côn trùng trỗi giọng bi ai, nức nở như tiếc thương một thiếu phụ trong nhà vừa mới lia đời. Vài con chim ăn đêm lạc loài kêu thê lương sầu thảm như đang tiễn đưa một linh hồn vào cõi hư vô! Rồi, những tia chớp lóe lên, gió mạnh thổi đến và tiếp theo những tiếng sấm nổ chát chúa làm căn nhà chuyển mình, kêu kèn kẹt, như tiếng nghiêng rặng của loài ma quái, nghe rợn cả người. Tôi quá sợ hãi khóc thét lên làm con chó mực giục mình chạy lại cửa sủa lên vài tiếng, khiến cha tôi đang nằm nghỉ vội ngồi dậy ôm chầm lấy tôi, khóc một cách tức tưởi. Cha tôi khóc vì thấy tôi còn nhỏ dại mà chịu cảnh mồ côi mẹ. Trong nhà tôi lúc bấy giờ không còn gì đáng giá, ngoài bầy gà vài chục con lớn nhỏ. Cha tôi đem bán đi để lấy tiền cúng quảy mẹ tôi và mua quần áo ấm cho tôi mặc đỡ lạnh. Từ khi tôi có đồ ấm mới cha tôi cũng bớt đi sự cực khổ vì phải ngồi đốt lửa sưởi cho tôi mỗi đêm.

Sáng hôm ấy, ngoài trời còn đầy sương lạnh cha tôi đánh thức tôi dậy sửa soạn mọi thứ, rồi dắt tôi đến nhà ông điền chủ để làm việc trả món nợ đã vay. Ông điền chủ này có một đàn bò cả trăm con lớn nhỏ, lẽ phải hai người chăn, nhưng vì thấy có tôi nên chỉ giao một mình cha tôi trông, không muốn thêm ai nữa. Cha tôi không dám kẻo nài vì sợ ông giận và dù sao ông là người ơn.

Ở miền Trung vào ngày Đông lạnh mưa nhiều, cha tôi phải cồng tôi dầm mưa lùa bò ra đồng cho ăn thật là cực khổ! Sự cực khổ này cũng quen dần theo năm tháng, có những hôm trời mưa quá lạnh, cha tôi phải ôm tôi vào lòng ngồi núp trong bụi rậm để sưởi ấm cho tôi. Những lần bệnh nặng tôi bỏ ăn nằm mê sảng, cha tôi phải thức suốt đêm ngồi cạnh bên tôi để chăm sóc thuốc men cho tôi mau mạnh. Những chiều rảnh rỗi, ông thường ngồi trước nhà vá lại những lỗ áo rách cho tôi mặc hoặc gọi tôi lại chải đầu bắt chít. Cha tôi làm hết mọi việc nhỏ nhặt mà các bà mẹ thường làm để chăm sóc con nhỏ. Vì vậy, mấy bà hàng xóm mỗi lần đi ngang qua nhà thấy cha tôi thường nói trêu chọc:

- Chà, gà trống nuôi con giỏi quá ha!

- Làm sao bằng mấy gà mái được, cha tôi cười đáp.

Cha tôi thường dạy: “Nghèo cho sạch, rách cho thơm, đừng để mang tiếng xấu với đời.” Và ông kể cho tôi nghe nhiều chuyện cổ tích, cốt dạy tôi cung cách ở đời.

Ngày tháng qua nhanh, sau mấy năm chăn bò trả nợ xong, cha tôi trở lại nghề nông và dành dụm tiền bạc cho tôi theo người cậu họ vào Sài Gòn ở đi học. Gia đình cậu tôi giàu có và cậu đang học thi tú tài. Tựu trường năm ấy, ông trở lại Sài Gòn nhập học và dẫn tôi theo. Trong lúc ngồi bên cha tôi ở sân ga Tháp Chàm để đợi chuyến xe lửa đêm vào Sài Gòn, lòng tôi cảm thấy buồn bã và lo sợ làm sao! Vì lần đầu tiên tôi phải xa nhà và cha tôi dán thân vào nơi xa lạ, Sài Gòn hoa lệ.

Tôi còn đang lo nghĩ, tiếng còi xe lửa hú lên báo hiệu xe sắp khởi hành. Cha tôi dắt tôi lên toa xe tìm chỗ ngồi gần cậu tôi và trao cho tôi hành lý, dặn dò đủ thứ rồi ông vội vàng trở lại sân ga đứng vẫy tay nhìn theo tôi. Đoàn xe lửa từ từ lăn bánh, cha tôi quay lại ra về. Tôi cố nhìn theo phía sau lưng cha tôi, thấy chiếc áo ông đang mặc vá nhiều chỗ và ở giữa bị rách để lộ tấm lưng gầy, làm tôi xúc động không cầm được nước mắt. Tôi tự nhủ lòng mình phải cố gắng học và chỉ có học mới giải quyết được cái nghèo khổ đang đè nặng trên đầu tôi và trên đôi vai gầy của cha tôi.

Mỗi lần nghỉ hè, tôi thường về quê thăm nhà, cha tôi hay tin nghỉ làm việc ra tận ga đón tôi thật là vui vẻ. Niềm vui sướng nhất của ông là tôi thi đậu mỗi năm và đã tốt nghiệp đại học ra trường.

Cha tôi rất hạnh diện có một đứa con như tôi, mỗi khi có ai hỏi về tôi ông cười toe toét: Nhờ Phật trời phù hộ cho nó mới được như vậy, chớ tôi đâu có đủ tiền cho nó ăn học. Do nó biết cố gắng vừa đi học vừa đi làm thêm mới có đủ tiền xoay sở hằng ngày, tôi giúp nó một phần nào thôi! Ở trong làng nhiều người giàu có muốn cho con học

hành thi cử, nhưng được mấy người đỗ đạt đâu; hễ có phúc thì có phần, có nhân thì có quả, không ai có thể biết trước được. Cha tôi có dịp là thao thao bất tuyệt như nước vỡ bờ khiến người nghe cũng lẩy lăm thích thú lắm vậy!

Rồi thời gian trôi qua, tôi đã trưởng thành có đủ trí khôn lập gia đình mà cha tôi vẫn thương yêu và chăm sóc như tôi còn bé. Những lần vượt biên thất bại, những ngày tham gia phục quốc bị Việt Cộng lùng bắt, tôi lần trốn về quê lại phải nương nhờ vào sự che chở đùm bọc của cha hiền. Cha tôi nuôi con không bằng bạc tiền tài sản sẵn có như những người cha mẹ khác, cũng không bằng những gian manh dối gạt người đời mà chỉ nuôi bằng sức lao động cần cù, bằng củ khoai, trái bắp, hoặc làm thuê mướn, đem mồ hôi đổi lấy sự sống cho con. Cái gia bảo lớn nhất mà ông muốn tôi giữ gìn như cha tôi đã lãnh giữ từ tổ tiên truyền lại. Đó là con đường đạo đức hướng thiện, thờ kính ông bà cha mẹ, giữ tròn hiếu đạo, trọng lòng nhân, quý điều nghĩa, giữ chữ tín, biết lấy lễ đối xử nhau... nhất là phải biết đặt mình vào hoàn cảnh không may của người để dễ cảm thông tha thứ. Theo cha tôi thì những kẻ không có đạo đức thường bất hiếu, đã bất hiếu thì sẽ bất trung, bất nhân, bất nghĩa và bất cứ tội ác nào cũng có thể làm.

Vì vậy, ông dạy tôi phải xa lánh những kẻ vô đạo đức vì: “Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng”. Trong văn chương sách báo âm nhạc phần nhiều ca tụng lòng mẹ, nói nhiều về sự hy sinh cao quý của tình mẹ nhưng có ít người nói đến tình phụ tử hay tấm lòng độ lượng của người cha. Hình ảnh người mẹ đã ăn sâu vào lòng mọi người, quá to lớn, nên đã làm mờ đi bóng dáng thân yêu của người cha suốt đời cực khổ tận tụy với vợ con. Có những người cha bị vợ bỏ chạy theo ái tình danh vọng bạc tiền, nhưng họ vẫn ở vậy nuôi con cho đến ngày khôn lớn nên người. Dù nghèo đến đâu cũng ráng cho con đi học biết chữ để cư xử với đời. Nhiều người cha vì quá thương con, chiều con, bênh con nên có những hành động phạm pháp mà phải ngồi tù hoặc có khi đến chết. Làm sao có thể nói hết được những nỗi nhọc nhằn của người cha đã nhiều năm cực khổ nuôi con?

Cha ơi! Ngày Vu-Lan lại trở về, những người con Phật lo làm lễ báo ơn cha mẹ. Con bùi ngùi đốt nén tâm hương dâng lên cúng dường Đức Phật hồi tưởng đến hình bóng thân yêu của cha già mà nước mắt tuôn trào. Con cầu xin Đức Phật cứu độ linh hồn cha được siêu thoát về thế giới an lành. Con tự trách mình chưa làm tròn chữ hiếu. Lúc cha còn sống con không gần gũi để an ủi chăm sóc cha ở tuổi già yếu, ốm đau. Công ơn cha như trời cao, bể rộng, lớn như núi Thái-Son, thật khó mà đền đáp được. Trong lúc mọi người con Phật đang lặng yên trao cho nhau những bông hồng trắng đỏ, con không biết chọn bông

hồng nào thật xứng đáng để đặt trên bàn thờ cha. Con chỉ biết cúi đầu tưởng niệm công ơn trời biển của cha mà thôi. Và, nếu phải chọn một bông hồng để tặng cha thì con sẽ chọn bông hồng màu vàng: màu cờ tổ quốc, màu lúa chín và màu đất quê hương.

Đông Minh

Bài thơ tặng Mẹ

Gió mang cánh diều mơ ước bay cao,
Nhưng gió không đủ xô xao để thổi ta trưởng thành,
Dù đời có rêu xanh bao nhiêu đi nữa.
Cha cho con trái tim hồng màu lửa,
Mang hạnh phúc của người làm lễ sống giữa trần gian.
Giấc ngủ xa xôi phiêu phát những giọt đàn,
Mẹ ướp tuổi thơ con bằng cung vàng phím lụa.
Dĩ vãng nào trang hoàng cô công chúa,
Sương gió thêu thùa Mẹ tóc úa hương phai.

Và để rồi sinh tử rớt trên vai,
Con trắng tang Cha trong một ngày tận thế.
Mím chặt môi dưới Phật đài phát thệ,
Con vì Cha xin vĩnh viễn quay về.
Thời gian trôi vẫn xanh muốt nguyện thề,
Mẹ giờ đây đứng bên lề dư ảnh.
Tiếng đàn xưa mười ngón tay thần thánh,
Thành búp Sen hương vọng cảnh Di Đà.

Thơ hoang đàng từng gọi nỗi chia xa,
Từng công ta qua bao mùa trăng thương khóc.
Thơ thủy táng sâu ta trong đáy cốc,
Thêm lần này thơ xóa tóc oan khiên.

Con đến chùa Thầy dạy một chữ DUYÊN,
Gió mang niềm riêng bay qua triền sương khói.
Gió vẫn chưa đủ phai phôi để thổi ta trưởng thành,
Dù đời đã mong manh đi trên bao mùa bão nổi,
Vì ta còn Mẹ già, chỉ biết sống cho con,
Khi lung đã quá còng, gối mỗi ...

Minh Chiêu

